

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2017/HSST
Ngày: 21/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuần

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Huỳnh

2. Ông Nguyễn Văn Cương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thuý Hằng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:
Ông Phan Hữu Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 21/7/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2017/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Y T, Sinh năm: 1995.

Nguyên quán: huyện K – tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Buôn P1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Ê Đê. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông La Văn L, sinh năm 1972; con bà H' N, sinh năm 1974, hiện đang sinh sống tại buôn Y, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là H' M, sinh năm 1998 và có 01 con sinh năm 2014, hiện đang sinh sống tại buôn P1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 05/4/2017, đến ngày 19/5/2017, cho gia đình bảo lãnh theo quyết định của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Y Th, sinh năm: 1975

Có mặt

Trú tại: Buôn P1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thị Thanh P, sinh năm: 1980

Có mặt

Trú tại: Thôn T1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

2. Anh La Văn L, sinh năm: 1972

Có mặt

Trú tại: Buôn Y, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

3. H' M, sinh năm: 1998

Có mặt

Trú tại: Buôn P1, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 01/4/2017, Y T đang tưới cà phê cho ông Y L (là bố vợ), ở buôn P1, xã E, huyện K, thì gọi điện thoại cho anh Y Th đến tưới cà phê cùng mình để không bị nghi ngờ. Khoảng 19 giờ cùng ngày Y Th đến rẫy cà phê tưới nước cùng Y T được một lúc, thì Y T nói Y Th ở lại tưới nước để Y T đi công việc. Sau đó Y T điều khiển xe mô tô biển số 47L9-1840 đến nhà anh Y Th lấy trộm 01 bao hạt tiêu khô có trọng lượng 43kg, chở đến bán cho chị Trần Thị Thanh P, ở thôn T1, xã E, huyện K, được số tiền 3.600.000 đồng. Ngày 02/4/2017, Y T nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá số 26/KL-HĐĐG ngày 03/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Pắc, đã kết luận 43kg hạt hồ tiêu khô, có giá trị tại thời điểm bị xâm hại là 4.644.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 42/KSĐT-HS ngày 01/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Y T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Y T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai rằng do muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/4/2017, Y T đã lén lút đột nhập vào nhà anh Y Th, ở buôn P1, xã E, huyện K, lấy trộm một bao hạt tiêu khô có trọng lượng 43kg, đem đến bán cho Trần Thị Thanh P, ở thôn T1, xã E, huyện K, được số tiền 3.600.000 đồng.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Y T về tội “Trộm cắp tài sản”, Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Y T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và khoản 1 khoản 2 Điều 60 của BLHS năm 1999. Để xử phạt bị cáo Y T mức án từ 06 tháng đến 09 Tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Các biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 588, 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về vật chứng vụ án:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, đã trao trả 43kg hạt hồ tiêu khô và xe mô tô biển số 47L9-1840 (có đặc điểm như biên bản trao trả tài sản) cho anh Y Th và ông La Văn L là chủ sở hữu.

+ Đối với chiếc điện thoại di động màu đen, bàn phím số mà bị cáo Y T dùng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Chấp nhận việc gia đình bị cáo Y T đã thỏa thuận bồi thường cho chị Trần Thị Thanh P số tiền 3.600.000 đồng, chị P không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Y T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của BLHS. Như vậy, đã có đủ cơ sở để khẳng định rằng hành vi của bị cáo Y T đã phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

Vận dụng điều luật nêu trên, đối chiếu với hành vi của bị cáo HĐXX cần xem xét nên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời qua đó giáo dục riêng đối với bị cáo, răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[2]Xét tính chất hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản được thể hiện qua hành vi lén lút đột nhập vào nhà anh Y Th, ở buôn P1, xã E, huyện K lấy trộm một bao hạt tiêu khô có trọng lượng 43kg trị giá 4.644.000 đồng. ngoài ra hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương.

[3]Xét về ý thức bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo biết rằng hành vi lén lút đột nhập vào nhà anh Y Th, ở buôn P1 xã E, huyện K lấy trộm. Hành vi của bị cáo xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi đó là phạm pháp và sẽ bị pháp luật trừng trị. Mặc dù nhận thức được điều đó, song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường tài sản của người khác nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội của mình.

[4]Xét về nhân thân bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, bị cáo, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản trộm cắp đã trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo; bị cáo cùng gia đình bồi thường cho chị Trần Thị Thanh P số tiền 3.600.000 đồng, để khắc phục hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, của BLHS để xem xét trong quá trình lượng hình nhằm thể hiện chính sách, nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[5]Xét thấy không cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo về chính quyền địa phương phối hợp với gia đình giám sát cũng đủ điều kiện, cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Các biện pháp tư pháp:

[6]*Về vật chứng:* Áp dụng khoản 2 Điều 41 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, đã trao trả 43kg hạt hồ tiêu khô và xe mô tô biển số 47L9-1840 (có đặc điểm như biên bản trao trả tài sản) cho anh Y Th và ông La Văn L là chủ sở hữu.

Đối với chiếc điện thoại di động màu đen, bàn phím số mà bị cáo Y T dùng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra không thu giữ được nên không đề cập giải quyết.

[7]*Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng khoản 2 Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 588, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[8]Chấp nhận việc gia đình bị cáo Y T đã thỏa thuận bồi thường cho chị Trần Thị Thanh P số tiền 3.600.000 đồng, chị P không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]Tuyên bố bị cáo Y T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

[2]Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, g, h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46, khoản 1 khoản 2 Điều 60 của BLHS năm 1999.

[3]Xử phạt bị cáo: Y T 09 (Chín) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Y T về chính quyền xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[4]Về án phí: Bị cáo Y T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- T.H.A hình sự Công an huyện Krông Pắc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Pắc;
- UBND xã E, huyện K;
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc;
- Bị cáo; - Đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

Nguyễn Duy Thuận